

1. Mục đích

Phân tích mối quan hệ giữa Văn phòng Công nhận Chất lượng và các tổ chức liên quan .

2. Phạm vi áp dụng

Áp dụng cho hoạt động công nhận của Văn phòng Công nhận Chất lượng.

3. Nội dung

3.1 Lời giới thiệu

Văn phòng Công nhận Chất lượng/ Bureau of Accreditation (VPCNCL-BoA) do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ thành lập theo quyết định số 1926/QĐ-TCCBKH ngày 10 tháng 11 năm 1995 trực thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng để thực hiện hoạt động công nhận cho Phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn, Tổ chức giám định, Tổ chức chứng nhận.

Đến năm 2009, Văn phòng Công nhận Chất lượng/ Bureau of Accreditation (VPCNCL-BoA) được chuyển lên trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 1101/QĐ-TTg ngày 23 tháng 07 năm 2009.

Tổ chức và hoạt động của VPCNCL được hoạt động theo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Văn phòng Công nhận chất lượng số 258/QĐ-BKHCN ngày 16/2/2011 do Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (MOST) ký theo Ủy quyền của Bộ trưởng Bộ khoa học và Công nghệ.

BOA thực hiện các hoạt động Công nhận, chủ yếu trên cơ sở tự nguyện của khách hàng, cho các Phòng thử nghiệm - VILAS, Tổ chức Giám định – VIAS, Tổ chức Chứng nhận (bao gồm cả chứng nhận hàng hóa phù hợp quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và chứng nhận hệ thống quản lý) - VICAS.

1. Purpose

Analysis of Relation between Bureau of Accreditation (BoA) with its related bodies.

2. Scope

This guidance applies for activities of BoA.

3. Content

3.1 Introduction

Bureau of Accreditation (BoA) was established by Minister of Ministry of Science and Technology, at that time under the Directorate for Standards, Metrology and Quality (STAMEQ) pursuant to decision number 1926/QĐ-TCCBKH dated 10 November 1995. BoA carries out accreditation activities for testing and calibration laboratories, inspection bodies, and certification bodies.

In 2009, Bureau of Accreditation (BoA) was moved under the Ministry of Science and Technology (MOST) pursuant to decision number 1101/QĐ-TTg dated 23 July 2009 issued by the Prime Minister.

Structure and activities of BoA has been specified in the “Regulation on Organisation and Operations of BoA” on the Decision number 258/QĐ – BKHCN dated 16 February 2011.

The BOA offers accreditation, on a voluntary basis, to calibration and testing laboratories (VILAS), inspection bodies (VIAS), certification bodies, both product and system certification bodies (VICAS).

BoA là thành viên ký thỏa ước thừa nhận lẫn nhau (MRA) của APLAC, ILAC cho chương trình Công nhận Phòng thí nghiệm (VILAS) và Tổ chức Giám định (VIAS) và chương trình công nhận tổ chức chứng nhận (VICAS) là thành viên MLA của PAC và IAF. Các chương trình hoạt động trên đáp ứng phù hợp các yêu cầu của Tiêu chuẩn Quốc tế ISO / IEC 17011 : 2004 – Đánh giá sự phù hợp - Yêu cầu chung cho các cơ quan công nhận công nhận các tổ chức đánh giá sự phù hợp. Tiêu chuẩn này đưa ra yêu cầu cho những quá trình của BoA để bảo đảm không có những xung đột về lợi ích giữa hoạt động công nhận và hoạt động khác của BoA.

3.2 Điều 4.3.6 (ISO / IEC17011)

“Cơ quan công nhận không được thực hiện hoặc đề nghị thực hiện bất kỳ dịch vụ nào ảnh hưởng tới tính công bằng, ví dụ:

- a) dịch vụ đánh giá sự phù hợp mà các CAB thực hiện;
- b) dịch vụ tư vấn”.

3.3 Điều 4.3.7 (ISO / IEC17011)

“Cơ quan công nhận phải đảm bảo rằng hoạt động của các tổ chức có liên quan (xem lưu ý 1) không gây ảnh hưởng đến tính bảo mật, tính khách quan và tính công bằng của việc công nhận của mình. Tuy nhiên, tổ chức có liên quan có thể đề nghị thực hiện dịch vụ tư vấn hoặc cung cấp các dịch vụ đánh giá sự phù hợp mà cơ quan công nhận đang xem xét công nhận miễn là tổ chức liên quan đó (trong mối quan hệ với cơ quan công nhận:

- (a) có lãnh đạo cao nhất khác cho những hoạt động mô tả dưới đây:
 - xây dựng các chính sách liên quan đến hoạt động của cơ quan công nhận;
 - giám sát việc áp dụng các chính sách và thủ tục/ qui trình;
 - giám sát về tài chính của cơ quan công

BoA is APLAC MRA members for VILAS and VIAS schemes and MLA signatory of PAC and IAF for VICAS scheme. All schemes operate its accreditation services in accordance with the International Standard ISO/IEC 17011:2004 – Conformity Assessment – General requirements for accreditation bodies accrediting conformity assessment bodies. This Standard places demands on the organisational processes of BoA to ensure there is no potential for conflicts of interests between both the accreditation and non-accreditation activities of BoA, and the activities undertaken by the conformity assessment bodies it accredits.

3.2 Clause 4.3.6 (ISO/IEC17011)

“The accreditation body shall not offer or provide any service that affects its impartiality, such as

- (a) those conformity assessment services that conformity assessment bodies perform, or
- (b) consultancy.”

3.3 Clause 4.3.7 (ISO/IEC17011)

“The accreditation body shall ensure that the activities of its related bodies (see Note 1) do not compromise the confidentiality, objectivity and impartiality of its accreditations. A related body may, however, offer consultancy or provide those conformity assessment services the accreditation body accredits, subject to the related body having (with respect to the accreditation body)

- (a) different top management having overall authority and responsibility for each of the following;
 - development of policies relating to the operation of the accreditation body/conformity assessment body,
 - supervision of the implementation of the policies and procedures,
 - supervision of the finances of the

- | | |
|---|---|
| nhận; | accreditation body/conformity assessment body, |
| • quyết định về việc công nhận; | • decisions on accreditation/conformity assessment, |
| • thỏa thuận hợp đồng; | • contractual arrangements, |
| • ủy quyền cho các bộ phận hoặc cá nhân, khi cần thiết, thay mặt lãnh đạo cao nhất để đảm nhiệm những hoạt động xác định. | • delegation of authority to committees or individuals, as required, to undertake defined activities on behalf of top management; |
| (b) có nhân sự khác với nhân sự tham gia vào quá trình ra quyết định về công nhận; | (b) personnel different from those involved in the decision-making processes of accreditation; |
| (c) không có khả năng gây ảnh hưởng đến kết quả của cuộc đánh giá để công nhận; | (c) no possibility to influence the outcome of an assessment for accreditation, and; |
| (d) có tên gọi, biểu tượng và dấu hiệu hoàn toàn khác biệt | (d) distinctly different name, logos and symbols. |

Cơ quan công nhận, với sự tham gia của các bên quan tâm, phải nêu rõ, phân tích và lập văn bản về các mối quan hệ với các tổ chức có liên quan để xác định khả năng xảy ra sự xung đột quyền lợi dù những mối quan hệ đó nảy sinh trong nội bộ cơ quan công nhận hoặc từ các hoạt động của các tổ chức có liên quan đó. Một khi các xung đột quyền lợi được nhận biết thì phải thực hiện hành động thích hợp.

Chú thích 1: Tổ chức có liên quan là pháp nhân riêng biệt có quan hệ đồng sở hữu hoặc có các thỏa thuận hợp đồng với cơ quan công nhận.

Tài liệu này khảo sát những mối quan hệ giữa BoA và những tổ chức liên quan .

3.4 Phân tích mối quan hệ với những tổ chức liên quan

BoA là đơn vị sự nghiệp trực thuộc MOST (xem Phụ lục 1). Do vậy không có xung đột lợi ích trực tiếp nào giữa hoạt động của BoA và các tổ chức liên quan. Tuy nhiên do ảnh hưởng từ quá trình thành lập BoA nên hiện nay trụ sở của BoA được đặt trong khuôn viên của STAMEQ. Lãnh đạo BoA thực hiện phân tích một số xung đột lợi ích tiềm ẩn có thể gây ra bởi hoạt động của các

The accreditation body, with the participation of interested parties, shall identify, analyse and document the relationships with related bodies to determine the potential for conflict of interest, whether they arise from within the accreditation body or from the activities of related bodies. Where conflicts are identified, appropriate action shall be taken.

Note 1: A related body is a separate legal entity that is linked by common ownership or contractual arrangements to the accreditation body.”

This paper examines the relationships between BoA and its related bodies.

3.4 Analysis of Relation with Related Bodies

BoA is under the Ministry of Science and Technology (MOST) (see Appendix 1). There is no direct conflict of interests from its related bodies to activities of BoA. However due to historical link of BoA with STAMEQ departments and BoA location at the moment is still within the STAMEQ component. BoA management analyse some potential conflict of interests that could be posed

phòng ban trong STAMEQ.

by STAMEQ departments activities

Hoạt động chính của Tổng cục bao gồm :

STAMEQ main function includes:

1. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch phát triển về Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng và trình Bộ trưởng bộ Khoa học Công nghệ.
2. Chuẩn bị những văn bản hướng dẫn về tiêu chuẩn hóa, đo lường, chất lượng sản phẩm và hàng hóa và trình Bộ trưởng.
3. Cung cấp các dịch vụ thử nghiệm, hiệu chuẩn, chứng nhận, giám định và tư vấn cho các tổ chức đánh giá sự phù hợp

1. To prepare the rules and regulations on standardization, metrology, product and goods quality and to submit them to the Minister of MOST, to organize and provide methodological guidance on implementation of these rules and regulations after their approval.
2. To prepare policies, strategies, plans and measures for development of standardization, metrology, product and goods quality activities, to organize the promotion and methodological guidance on the implementation of these matters after their approval.
3. Offers some testing, calibration, certification and inspection services and consultant services for CAB.

3.5 Phân tích mối quan hệ

3.5 Analysis of Relationships

BoA không cung cấp bất kỳ những dịch vụ định giá phù hợp nào mà những tổ chức đánh giá sự phù hợp thực hiện và cũng không tham gia tư vấn. Trong số các đơn vị trực thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có những tổ chức liên quan đến BoA bao gồm: Trung tâm Đo lường (VMI); các phòng thử nghiệm, hiệu chuẩn thuộc các trung tâm kỹ thuật QUATEST 1, 2, 3 và Trung tâm chứng nhận QUACERT. Hiện nay, nhiều phòng thử nghiệm hiệu chuẩn và giám định của VMI, QUATEST 1, 2, 3 đã được BoA công nhận, nhưng QUACERT vẫn chưa được BoA công nhận.

BoA, as the accreditation body, does not offer nor provide any conformity assessment services that conformity assessment bodies perform, nor any consultancy. Under the STAMEQ structure shown in Appendix 2, the following organizations of interests to this analysis: The National Metrology (VMI); the QUATESTs 1, 2, and 3 and QUACERT. The VMI is Vietnam national metrology, QUATESTs are testing labs, QUACERT is Vietnam certification body. At the moment, they are all have been accredited by BoA Except QUACERT which has been accredited by JAS-ANZ.

Phân tích mối quan hệ giữa BoA và những tổ chức này về những nguy cơ gây nên mâu thuẫn

The following discussion examines the detail of the relationship between BoA and those organizations where

1. Điều này chứng minh rằng BoA, VMI, QUATEST 1, 2, 3 và QUACERT là các tổ chức độc lập. BoA và VMI đã có thỏa thuận về việc thực hiện việc đánh giá các phòng hiệu chuẩn. Một số cán bộ của VMI và QUATEST 1, 2, 3 được chọn là chuyên gia đánh giá của BoA. Các cán bộ này là những chuyên gia có kinh nghiệm (đáp ứng yêu cầu của chuyên gia kỹ thuật) và như những chuyên gia khác họ phải có kỹ năng phù hợp với yêu cầu đánh giá. Khi tham gia đoàn đánh giá các chuyên gia này phải tuân thủ theo các quy định chung của BoA. Các chuyên gia kỹ thuật đều phải cam kết bằng văn bản về bảo mật thông tin và đảm bảo công bằng, không thiên vị trong quá trình đánh giá trước khi được chấp nhận là chuyên gia kỹ thuật của BoA.

2. BoA là tổ chức công nhận Quốc gia duy nhất của Việt nam đã là thành viên của Thỏa ước thừa nhận lẫn nhau với APLAC, APLAC, PAC và do VMI cũng như QUATEST 1, 2, 3 muốn nâng cao năng lực các phòng thí nghiệm của mình nên họ đã nộp đơn đề nghị BoA công nhận. BoA đã đánh giá các phòng thí nghiệm của VMI và QUATEST 1, 2, 3 cũng như đối với các đơn vị khác. Đơn đề nghị công nhận của các phòng thí nghiệm thuộc VMI và các QUATEST 1, 2, 3 được xem xét, xử lý như đối với các tổ chức khác (bao gồm cả phí công nhận, quá trình đánh giá công nhận).

3.6 Kết luận

Qua các tài liệu phân tích về mối quan hệ giữa BoA và những tổ chức liên quan (VMI, QUATEST 1, 2, 3, QUACERT) cho thấy rằng không có các mâu thuẫn về bảo mật, tính khách quan và công bằng cho các hoạt động công nhận của

potential conflicts of interest may be considered to exist.

1. It is acknowledged that while BoA and VMI, QUATESTs and QUACERT are totally independent; BoA and VMI have an agreements on conducting the measurement audits for calibration labs. Besides some staff of VMI and QUATESTs are members of BoA's assessors pools. But they all have been chosen based on their expertise (technical assessors competencies) and have to meet our criteria. When they work in BoA assessment teams, they have to act per BoA procedures. As for all BoA technical assessors, the individual would be required to sign the appropriate confidentiality and impartiality declarations before be accepted as an BoA technical expert and have to respect to BoA on any issues relating to their conflict of interests to organisations that they are assigned to do assessment for BoA.

2. Due to BoA is the only national accreditation body in Vietnam with APLAC MRA status and the VMI and QUATESTs labs wanted to improve their performance, therefore they have applied to BoA for accreditation. BoA has proceeded the accreditation assessment with VMI and QUATESTs as with others. Their applications are treated as for any other applicant organisations, including fees charged and the assessment and accreditation decision process.

3.6 Conclusion

Consideration of the documented analysis of the relationship between BoA and the selected bodies, (VMI, QUATESTs, QUACERT) shows there to be no potential for conflicts of interest that would compromise the

BoA.

Để đảm bảo sự tin cậy trong quá trình công nhận, BoA đã đưa ra chính sách về việc công nhận cho các tổ chức liên quan:

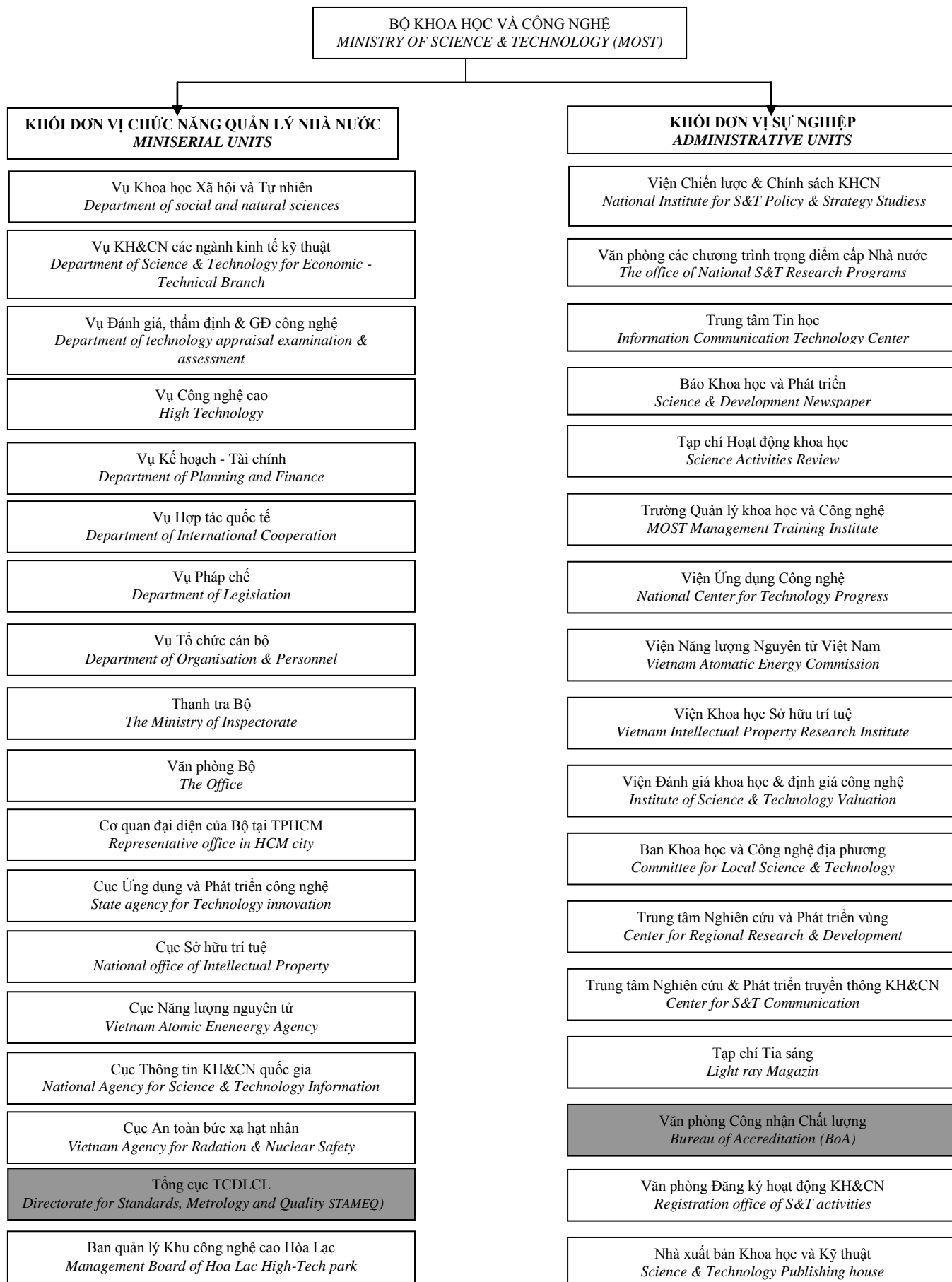
- BoA yêu cầu Ban thẩm xét bao gồm chuyên gia ở bên ngoài thẩm xét báo cáo đánh giá trước khi cấp chứng chỉ công nhận lần đầu cho các **tổ chức đánh giá sự phù hợp** trong đó có VMI, QUATEST 1, 2, 3.
- Định kỳ lãnh đạo BoA xem xét những xung đột tiềm ẩn có thể phát sinh trong quá trình hoạt động của BoA, đặc biệt là với các tổ chức liên quan.

confidentiality, objectivity and impartiality of its accreditations.

To give more confidence to the public, BoA has drawn following policy when proceeds with accreditation:

- Before first granting the accreditation for CABs including ones from VMIs and QUATESTs, there will be requests to external experts for an additional reviews of the assessment report.
- Periodically BoA management review potential conflicts of interests, especial with related bodies that could arise during BoA activities.

APPENDIX 1 - ORGANISATION CHART OF MINISTRY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY



APPENDIX 2 - ORGANISATION CHART OF DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY & QUALITY

